



DANH MỤC PHÉP THỬ ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF ACCREDITED TESTS

(Kèm theo Quyết định số/ attachment with decision: /QĐ-VPCNCLQG
ngày tháng năm 2025 của Giám đốc Văn phòng Công nhận chất lượng quốc gia/
of BoA Director)

Tên phòng thí nghiệm:	Phòng thử nghiệm điện
Laboratory:	Electrical Testing Laboratory
Tổ chức/ Cơ quan chủ quản:	Công ty Cổ phần Cơ điện Thủ Đức
Organization:	Thu Duc Electro Mechanical Joint Stock Company
Số hiệu/ Code:	VILAS 160
Chuẩn mực công nhận Accreditation criteria	ISO/IEC 17025:2017
Lĩnh vực:	Điện - Điện tử
Field:	Electrical – Electronic
Người quản lý:	Ngô Quang Nam
Laboratory manager:	Ngo Quang Nam
Hiệu lực công nhận Period of Validation:	Kể từ ngày / /2025 đến ngày 13/10/2030
Địa chỉ:	Km 9 Xa lộ Hà Nội, phường Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Address:	Km 9 Hanoi Highway, Thu Duc Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam
Địa điểm:	Km 9 Xa lộ Hà Nội, Phường Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Location:	Km 9 Hanoi Highway, Thu Duc Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam
Điện thoại/ Tel:	028.22141455
Email:	kcs.codientd@gmail.com
Website:	http://www.codientd.com

DANH MỤC PHÉP THỬ ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF ACCREDITED TESTS

VILAS 160

Lĩnh vực thử nghiệm: Điện – điện tử

Field of testing: Electrical – Electronic

TT	Tên sản phẩm, vật liệu được thử/ <i>Materials or product tested</i>	Tên phép thử cụ thể/ <i>The name of specific tests</i>	Giới hạn định lượng (nếu có)/ Phạm vi đo <i>Limit of quantitation (if any)/range of measurement</i>	Phương pháp thử/ <i>Test method</i>
1.	Máy biến áp điện lực Power Transformer	Đo điện trở cách điện <i>Measurement of insulation resistance</i>	(500 ~ 10 000) V _{DC}	IEEE Std C57.12.90-2021
2.		Thử nghiệm điện áp đánh thủng dầu cách điện <i>Breakdown voltage test of insulating oil</i>	(0 ~ 80) kV	IEC 60156:2025
3.		Đo tỉ số biến áp và kiểm tra độ lệch pha <i>Measurement of voltage ratio and check of phase displacement</i>	0.8 ~ 100 000	IEEE Std C57.12.90-2021
4.		Đo điện trở một chiều <i>Measurement of winding resistance</i>	0,1 μΩ ~ 300 kΩ Dòng điện/ Current đến/ to 32 A	IEEE Std C57.12.90-2021
5.		Đo tổn thất không tải và dòng điện không tải <i>Measurement of no load loss and no load current</i>	Variac 3 pha/ phase: 500 A, 450 V	TCVN 6306-1:2015 IEC 60076-1:2011
6.		Đo tổn thất ngắn mạch và điện áp ngắn mạch <i>Measurement of load loss and short-circuit impedance voltage</i>	Variac 3 pha/ phase: 500 A, 450 V	TCVN 6306-1:2015 IEC 60076-1:2011 TCVN 6306-11:2009 IEC 60076-11:2018
7.		Xác định hiệu suất năng lượng <i>Determination of energy efficiency</i>	I: (0,1 ~ 400) A U: Đến 15 000 V _{AC}	TCVN 8525:2015
8.		Thử nghiệm điện áp AC cảm ứng <i>Induced voltage withstand test</i>	MP 750 kVA: 72 kV, 200 Hz	TCVN 6306-3:2006 IEC 60076-3:2018 IEC 60076-11:2018
9.		Thử nghiệm điện áp chịu thử AC nguồn riêng tần số công nghiệp <i>Applied voltage withstand test at power frequency</i>	250 kVA ~ 250 kV	TCVN 6306-3:2006 IEC 60076-3:2018
10.		Thử nghiệm điện áp xung sét <i>Test of lightning impulse voltage</i>	Điện áp/ voltage: (0 ~ 600) kVp Dạng xung/ impulse 1,2/50 μs Năng lượng/ energy: 15 kJ	TCVN 6306-3:2006 IEC 60076-3:2018

DANH MỤC PHÉP THỬ ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF ACCREDITED TESTS

VILAS 160

TT	Tên sản phẩm, vật liệu được thử/ <i>Materials or product tested</i>	Tên phép thử cụ thể/ <i>The name of specific tests</i>	Giới hạn định lượng (nếu có)/ Phạm vi đo <i>Limit of quantitation (if any)/range of measurement</i>	Phương pháp thử/ <i>Test method</i>
11.	Máy biến áp điện lực Power Transformer	Thử nghiệm độ tăng nhiệt <i>Temperature rise test</i>	Variac 3 pha/phase: 500 A; 450 V (10 kVA ~ 63 MVA) (12,7 ~ 110) kV	TCVN 6306-2:2006 IEC 60076-2:2011 IEC 60076-11:2018
12.		Thử nghiệm bộ điều chỉnh dưới tải (OLTC) (Thử nghiệm vận hành, chụp sóng , kiểm tra đồ thị vòng) <i>Test of under-load transducer experiment (OLTC)</i> <i>(Operation, Wave capture, ring graph test)</i>	(0 ~ 300) mS (0 ~ 100) Ω	TCVN 6306-1:2015 IEC 60076-1:2011
13.		Đo điện dung, tổn hao điện môi <i>Measurement of capacitance, dielectric loss</i>	25 V ~ 12 kV 0,3 pF ~ 47 nF tanδ: (0 ~ 100) %	IEEE Std C57.12.90-2021
14.		Thử nghiệm biến dòng điện <i>Test of variable current</i>	0,8 ~ 20 000 (ratio) (0 ~ 300) V _{AC}	IEEE Std C57.13.1-2017
15.		Thử nghiệm phân tích đáp ứng tần số quét (SFRA) <i>Test of scanner frequency analyze (SFRA)</i>	10 Hz ~ 10 MHz (-80 ~ 10) dB (0 ~ 11) V	IEC 60076-18:2012
16.		Đo phóng điện cục bộ <i>Measurement of partial discharge</i>	(0,1 ~ 10 000) pC	IEC 60270:2018
17.		Xác định mức ồn âm thanh <i>Determination of sound levels</i>	(30 ~ 130) dB	TCVN 6306-10:2018 IEC 60076-10:2016
18.		Đo tổng trở thứ tự không trên máy biến áp ba pha <i>Measurement of zero-sequence impedance of three-phase transformers</i>	Variac 3 pha/ phase: 500 A; 450 V	TCVN 6306-1:2015 IEC 60076-1:2011
19.		Thử nghiệm rò rỉ khi chịu áp suất đối với máy biến áp ngâm trong chất lỏng (Thử nghiệm độ kín) <i>Leak testing with pressure for liquid immersed transformers (tightness test)</i>	(0 ~ 2,1) kgf/cm ²	TCVN 6306-1:2015 IEC 60076-1:2011
20.		Đo công suất quạt <i>Measurement of fan power</i>	Variac 3 pha/ phase: 500 A; 450 V	TCVN 6306-1:2015 IEC 60076-1:2011

DANH MỤC PHÉP THỬ ĐƯỢC CÔNG NHẬN*LIST OF ACCREDITED TESTS***VILAS 160**

TT	Tên sản phẩm, vật liệu được thử/ <i>Materials or product tested</i>	Tên phép thử cụ thể/ <i>The name of specific tests</i>	Giới hạn định lượng (nếu có)/ Phạm vi đo <i>Limit of quantitation (if any)/range of measurement</i>	Phương pháp thử/ <i>Test method</i>
21.	Dây điện từ bằng đồng hình chữ nhật	Đo kích thước <i>Measurement of dimension</i>	$\leq 25 \text{ mm}$	TCVN 7675-27:2008 IEC 60317-27:2013 TCVN 7675-0-2:2011 IEC 60317-0-2:2013
22.	có bọc giấy <i>Paper tape covered</i>	Đo điện trở suất ở 20 °C <i>Measurement of resistivity at 20 °C</i>	R: 0,1 $\mu\Omega$ ~ 300 k Ω	
23.	rectangular copper wire	Thử nghiệm độ giãn dài tương đối <i>Elongation test</i>	Lực kéo/ <i>Force</i> $\leq 20 \text{ kN}$	

Ghi chú / Note:

- TCVN: Tiêu chuẩn Quốc gia Việt Nam/ *Vietnam National Standard*;
- IEC: Ủy ban Kỹ thuật điện quốc tế/ *International Electrotechnical Commission*;
- IEEE: Hội Kỹ sư Điện và Điện tử / *Institute of Electrical and Electronics Engineers*;

Trường hợp Công ty Cổ phần Cơ điện Thủ Đức cung cấp dịch vụ thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hoá thì PTN Điện/ Công ty Cổ phần Cơ điện Thủ Đức phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này/ *It is mandatory for Thu Duc Electro Mechanical Joint Stock Company that provides product quality testing services must register their activities and be granted a certificate of registration according to the law before providing the service./*

